

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2013/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 16 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về sử dụng và quản lý
hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mùa A Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2013

QUY ĐỊNH

**Về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*(ban hành kèm theo Quyết định số /2013/QĐ-UBND
ngày /4/2013 của UBND tỉnh Điện Biên)*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) ở trong và ngoài nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (gọi tắt là Nghị định 136) và Điều 1, Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 65).

2. Cơ quan có thẩm quyền cử những người thuộc diện được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đi công tác nước ngoài theo quy định tại Điều 32, Nghị định 136/2007/NĐ-CP và Khoản 9, Điều 1, Nghị định 65/2012/NĐ-CP.

3. Cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ là các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức được cử đi nước ngoài được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có trách nhiệm quản lý hộ chiếu đó (gọi là cơ quan quản lý hộ chiếu).

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng, quản lý hộ chiếu

Việc sử dụng và quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Việt Nam, việc sử dụng, quản lý hộ chiếu phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước Việt Nam.

2. Người có hành vi sử dụng, quản lý hộ chiếu sai quy định thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu

1. Có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản hộ chiếu theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 136/2007/NĐ-CP: giữ gìn và bảo quản cẩn thận, không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung hộ chiếu, không cho người khác sử dụng, không được sử dụng trái pháp luật Việt Nam.

2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với Quyết định cử đi công tác và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Ngoại vụ.

3. Phải khai báo về việc mất hộ chiếu theo quy định như sau:

a) Nếu ở trong nước phải khai báo ngay bằng văn bản với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh; UBND tỉnh; cơ quan quản lý hộ chiếu; cơ quan cử mình ra nước ngoài và Sở Ngoại vụ.

b) Nếu ở nước ngoài thì phải khai báo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền nước sở tại và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất.

4. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do Thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu quyết định.

5. Không được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài với mục đích cá nhân.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu

1. Có trách nhiệm quản lý hộ chiếu theo Quy định tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều 5 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, cụ thể như sau:

a) Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan quản lý hộ chiếu, không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được.

b) Bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài; việc bàn giao hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 6 tháng thì thông báo cho đương sự biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp hộ chiếu mới.

c) Chuyển hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới khi người được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác.

2. Báo cáo UBND tỉnh bằng văn bản và Sở Ngoại vụ về việc người được cấp hộ chiếu cố tình không giao hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và phải có biện pháp thu hồi hộ chiếu và xử lý vi phạm đối với việc sử dụng và quản lý hộ chiếu không đúng theo quy định.

3. Thông báo ngay bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng.

4. Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm thu giữ và quản lý hộ chiếu của vợ hoặc chồng cùng đi theo hành trình công tác của các đồng chí: Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Đại biểu Quốc hội tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Cơ quan được ủy quyền quản lý hộ chiếu vi phạm các quy định của Quyết định này có thể bị rút lại ủy quyền quản lý hộ chiếu tùy theo mức độ vi phạm.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc quản lý, sử dụng hộ chiếu quy định tại Quyết định này.

b) Theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và đề nghị cấp, gia hạn hộ chiếu công vụ, hộ chiếu ngoại giao trên địa bàn tỉnh; thu hồi, chuyển cho cơ quan cấp hộ chiếu để hủy bỏ hộ chiếu còn thời gian sử dụng đối với các trường hợp người được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ nghỉ chế độ, ra khỏi biên chế, chấm dứt hợp đồng lao động, chết, mất tích...

c) Báo cáo Bộ Ngoại giao về các hộ chiếu hết giá trị sử dụng và bị mất.

d) Kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Bộ Ngoại giao về những vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng và quản lý hộ chiếu, cũng như việc xem xét quyết định hình thức xử phạt đối với vi phạm của cơ quan quản lý hộ chiếu.

2. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Ngoại giao và cơ quan liên quan nếu phát hiện những trường hợp sử dụng hộ chiếu không đúng mục đích theo quy định.

Điều 7. Điều khoản thi hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mùa A Sơn